

Quận 1, ngày 20 tháng 12 năm 2022

Số: 88 /TB-HKN

THÔNG BÁO

Về các khoản thu năm học 2022-2023

Căn cứ Nghị định 81/2021/NĐ-Cp ngày 27 tháng 08 năm 2021 của Chính phủ Quy định cơ chế thu, sử dụng học phí đối với các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục;

Căn cứ Công văn 2153/ BGDDĐT-KHTC ngày 24 tháng 05 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo năm học 2022-2023;

Căn cứ Công văn số 2696/BGDDĐT-KHTC ngày 27 tháng 06 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 08 năm 2021 của Chính Phủ;

Căn cứ Công văn số 2741/BGDDĐT-KHTC ngày 29 tháng 06 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thanh toán học phí theo phương thức thanh toán không dùng tiền mặt;

Căn cứ Công văn số 2987/SGDDĐT-KHTC ngày 23 tháng 08 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác; thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập năm học 2022-2023 của các cơ sở giáo dục và đào tạo trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 4203/SGDDĐT-KHTC ngày 01 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác năm học 2022-2023 của các cơ sở giáo dục và đào tạo trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ công văn số 3453/UBND-GDDĐT ngày 08 tháng 12 năm 2022 về tổ chức thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác năm học 2022-2023 trên địa bàn Quận 1;

Căn cứ biên bản thỏa thuận Đại hội cha mẹ học sinh Trường Trung học cơ sở Huỳnh Khương Ninh ngày 08 tháng 10 năm 2022

Trường Trung học cơ sở Huỳnh Khương Ninh- Quận 1 thông báo tới phụ huynh những khoản thu sau:



A. THU THEO QUY ĐỊNH:

STT	NỘI DUNG THU	LOẠI HÌNH LỚP	ĐƠN VỊ TÍNH	ĐỊNH MỨC THU	SỐ THÁNG THU
1	Học phí công lập	Tất cả các lớp	tháng	60.000	9

B. THU THEO THỎA THUẬN:

STT	NỘI DUNG THU	LOẠI HÌNH LỚP	ĐƠN VỊ TÍNH	ĐỊNH MỨC THU
1	Tiền Mua sắm Thiết bị, vật dụng phục vụ học sinh bán trú	Tất cả các lớp	Năm học	150.000đ
2	Tiền tổ chức phục vụ bán trú	Tất cả các lớp	tháng	250.000đ
3	Vệ sinh bán trú	Tất cả các lớp	tháng	50.000đ
4	Tiền tổ chức học Tăng cường tiếng Anh	Các lớp Tăng cường tiếng Anh	tháng	120.000đ

C. THU THỎA THUẬN THEO ĐỀ ÁN TRƯỜNG TIÊN TIẾN HỘI NHẬP

Tổng cộng : 1.500.000 đồng

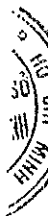
➤ **KHỐI 6 + KHỐI 7 :**

STT	NỘI DUNG THU	LOẠI HÌNH LỚP	ĐƠN VỊ TÍNH	ĐỊNH MỨC THU
1	Tiền học ngoại ngữ giao tiếp với giáo viên nước ngoài (TT Anh ngữ ILA)	Tất cả các Khối 6+7	tháng	350.000đ
2	Tiền tổ chức học Tin học theo Đề án “nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng ứng dụng Tin học cho HS phổ thông Tp.HCM theo định hướng chuẩn quốc tế giai đoạn 2021-2023” (Chương trình học ICDL)	Tất cả các Khối 6+7	tháng	180.000đ
3	Tiền Năng khiếu (văn nghệ,	Tất cả các Khối	tháng	250.000đ

	TĐTT..)	6+7		
4	Tiền tổ chức học Toán tư duy	Tất cả các Khối 6+7	tháng	150.000đ
5	Tiền Cơ sở vật chất	Tất cả các Khối 6+7	tháng	200.000đ
6	Tiền Tổ chức học Robotie	Tất cả các Khối 6+7	tháng	220.000đ
7	Tiền hoạt động Ngoại khóa	Tất cả các Khối 6+7	tháng	150.000đ

➤ **KHỐI 8 + KHỐI 9 :** Tổng cộng : 1.500.000 đồng

STT	NỘI DUNG THU	LOẠI HÌNH LỚP	ĐƠN VỊ TÍNH	ĐỊNH MỨC THU
1	Tiền học ngoại ngữ giao tiếp với giáo viên nước ngoài (TT Anh ngữ ILA)	Tất cả các Khối 8+9	tháng	350.000đ
2	Tiền tổ chức học Tin học chương trình IC3	Tất cả các Khối 8+9	tháng	150.000đ
3	Tiền Năng khiếu (văn nghệ, TĐTT..)	Tất cả các Khối 8+9	tháng	150.000đ
4	Tiền tổ chức học Toán tư duy	Tất cả các Khối 8+9	tháng	120.000đ
5	Tiền Cơ sở vật chất	Tất cả các Khối 8+9	tháng	150.000đ
6	Tiền Tổ chức học Robotie	Tất cả các Khối 8+9	tháng	220.000đ
7	Tiền hoạt động Ngoại khóa	Tất cả các Khối 8+9	tháng	150.000đ
8	Tiền Giáo dục Kỹ năng sống	Tất cả các Khối 8+9	tháng	80.000đ
9	Tiền học Câu lạc bộ STEM	Tất cả các Khối 8+9	tháng	130.000đ



D. THU HỘ -CHI HỘ

STT	NỘI DUNG THU	LOẠI HÌNH LỚP	ĐƠN VỊ TÍNH	ĐỊNH MỨC THU
1	Tiền ăn (ăn trưa)	Tất cả các lớp	ngày	40.000đ
2	Tiền nước uống Bán trú	Tất cả các lớp	tháng	15.000đ
3	Sao in đề thi, giấy kiểm tra định kỳ, giấy thi, bảng điểm, phiếu báo điểm	Tất cả các lớp	Năm học	50.000đ
4	Tiền điện (Hỗ trợ tiền điện, bảo trì máy lạnh, bảo trì máy chiếu)	Tất cả các lớp	tháng	35.000 đ
5	Bảo hiểm y tế (Bắt buộc)	Tất cả các lớp	năm	563.220đ
6	Bảo hiểm tai nạn	Theo nhu cầu của CMHS	năm	30.000đ

E. CHÍNH SÁCH MIỄN, GIẢM HỌC PHÍ, HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP NĂM HỌC 2022-2023

1/ Miễn, giảm học phí

a/ Đối tượng được miễn 100%:

- Học sinh là thân nhân của người có công với cách mạng
- Học sinh có cha mẹ hoặc cả cha và mẹ hoặc ông bà (trường hợp ở với ông bà) thuộc diện hộ nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

- Học sinh là con đẻ; con nuôi hợp pháp của hạ sĩ quan và binh sĩ tại ngũ theo quy định khoản 2 Điều 6 Nghị định số 27/2016/NĐ-CP ngày 06 tháng 04 năm 2016 của Chính phủ quy định một số chế độ chính sách đối với hạ sĩ quan, binh sĩ phục vụ tại ngũ; xuất ngũ và thân nhân của hạ sĩ quan binh sĩ tại ngũ;

b/ Đối tượng được giảm 50%:

- Học sinh là con cán bộ, công nhân, viên chức mà cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp được hưởng trợ cấp thường xuyên.
- Học sinh có cha mẹ hoặc cả cha và mẹ hoặc ông bà (trường hợp ở với ông bà) thuộc diện hộ cận nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

2/ Hỗ trợ miễn, giảm tiền học phí:

- Đơn đề nghị miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ tiền đóng học phí: (phụ lục II theo Nghị Định 81/2021/NĐ-CP ngày ngày 27/08/2021)

-Bản sao chứng thực hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu hoặc bản sao từ sổ gốc giấy tờ chứng minh thuộc đối tượng miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập đối với các đối tượng được quy định tại Nghị định 81/2021/NĐ-CP

3/ Đối tượng, hồ sơ miễn, giảm tiền học phí, học 2 buổi/ ngày:

a / Đối tượng được miễn 100%:

Học sinh là thành viên thuộc hộ nghèo Thành phố Hồ Chí Minh đang theo học tại các cơ sở giáo dục tại địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

b/ Đối tượng được giảm 50%:

Học sinh là thành viên thuộc hộ cận nghèo Tp. HCM đang theo học tại các cơ sở giáo dục tịa đại bàn Tp. HCM

c/ Hồ sơ gồm:

- Đơn đề nghị miễn, giảm tiền học phí tổ chức dạy hai buổi (phụ lục II theo Nghị Định 81/2021/NĐ-CP ngày ngày 27/08/2021).

- Bản sao chứng thực giấy chứng nhận thuộc diện hộ nghèo, hộ cận nghèo thành phố do Ủy ban nhân dân phường cấp (năm học 2022-2023).

3/ Đối tượng được hỗ trợ chi phí học tập

a/ Đối tượng được hưởng:

- Học sinh phổ thông mồ côi cả cha lẫn mẹ.

- Học sinh phổ thông bị khuyết tật.

- Học sinh là thuộc hộ nghèo.

b/ Hồ sơ hỗ trợ chi phí học tập.

- Đơn hỗ trợ chi phí học tập (phụ lục III theo Nghị định 81/2021/NĐ-CP ngày 27/08/2021);

- Giấy chứng nhận thuộc diện hộ nghèo thành phố do Ủy ban nhân dân phường cấp.

F. PHƯƠNG THỨC THU:

- Thực hiện chủ trương thanh toán không dùng tiền mặt, đồng thời đảm bảo an toàn phòng chống dịch Covid mặc dù dịch bệnh đã được kiểm soát. Nhà trường tạo điều kiện để phụ huynh học sinh thuận lợi trong việc thanh toán không dùng tiền mặt, không phải tập trung đến trường, hạn chế tối đa việc thanh toán trực tiếp tại trường qua các kênh thanh toán của hệ thống VinaID và Ngân hàng BIDV – Chi nhánh Bến Nghé

Rất mong quý Phụ huynh hỗ trợ nhà trường thực hiện tốt nhiệm vụ.

Nơi nhận:

- Ban Đại diện CMHS;
- Trang web nhà trường;
- Lưu VT./.

